

Dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu lớp 9 chi tiết

I. Mở bài

Mùa thu luôn là đề tài quen thuộc gợi nhiều cảm xúc cho các thi nhân

Bài thơ “Sang Thu” khiến cho nhà thơ ngỡ ngàng trước cảnh đất trời đang chuyển giao mùa từ mùa hạ sang thu, cả bài thơ là một bức tranh thu tươi đẹp.

II. Thân bài

* Bức tranh thiên nhiên mùa thu được Hữu Thỉnh phác họa một cách sinh động và giàu sức biểu cảm bằng khứu giác, thị giác, xúc giác.

- Nhà thơ cảm nhận mùa thu bằng tất cả con người, tâm hồn của mình qua những tín hiệu:

Sắc vàng của hoa cúc, của lá ngô đồng, tiếng lá vàng rơi xào xạc.

Hương ổi bỗng phả vào gió se thơm ngào ngạt, nồng nàn đánh thức những cảm xúc trong lòng người.

Màn sương chùng chình qua ngõ, một chút ngỡ ngàng, băng khuâng trong tâm hồn nhà thơ và sung sướng thầm thốt lên “Hình như thu đã về”.

Dòng sông, mưa, đám mây cũng có những tín hiệu sang thu => Tác giả khẳng định rằng “Thu đến thật rồi”.

- Dấu hiệu của mùa thu trong thơ rất bình dị, gần gũi. Tác giả rất tinh tế, khéo léo để nhận ra sự thay đổi rất nhẹ nhàng, dịu dàng của mùa thu chỉ vừa mới chớm.

- Hình ảnh đám mây mùa hạ duyên dáng “Vắt nửa mình sang thu” thật thú vị và độc đáo.

- Tất cả như đang chuyển mình cùng nhịp đập của mùa thu.

* Tác giả bắt đầu suy ngẫm, chiêm nghiệm thể hiện qua giọng thơ trầm hẳn ở bốn câu thơ cuối

- Khổ cuối nói lên một vài cảm nhận, suy ngẫm của nhà thơ khi nhìn cảnh vật trong những ngày đầu thu qua hình ảnh nắng, mưa, sấm.

- Tác giả chiêm nghiệm và sự từng trải qua hình ảnh “Hàng cây đứng tuổi” : hình ảnh gợi cho người đọc nhiều liên tưởng như một đời người trưởng thành rồi già cõi đi

=>Hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng sâu sắc.

- Mùa thu khép lại những ngày tháng sôi nổi, bông bột của tuổi trẻ để mở ra một mùa mới, một không gian mới đằm đằm hơn.

* Nghệ thuật

- Với thể thơ 5 chữ, ngôn ngữ giản dị, hình ảnh đơn sơ, quen thuộc, biện pháp nghệ thuật nhân hóa những hình ảnh màn sương, đám mây, ... làm cho bài thơ trở nên sinh động hơn.

III. Kết bài

Hữu Thỉnh đã vẽ nên một bức tranh thu tươi đẹp với nhiều cảm xúc tinh tế.

Cả bài thơ là bức tranh tuyệt mỹ được tác giả vẽ nên bằng sự rung động tinh vi của trái tim người nghệ sĩ.



Các mẫu phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh hay nhất

Gợi ý 5 mẫu cảm nhận bài thơ Sang Thu từng khổ hoặc cả bài được tuyển chọn và giới thiệu miễn phí dưới đây:

Cảm nhận khổ 1 Sang Thu mẫu 1

"Sang thu" là một áng thơ xinh xắn dâng tặng Nàng Thu của một thi nhân - một thi nhân yêu quý mùa thu như bao thi nhân khác - Hữu Thỉnh. Bài thơ có khổ thơ mở đầu thật hay:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về".*

Những câu thơ mở đầu bài thơ giản dị đến bất ngờ:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se".*

"Bỗng" là bỗng nhiên, là bất ngờ, bất chợt. Đặt chữ "bỗng" ở đầu khổ thơ, đầu bài thơ để tất cả giác quan của ta được đánh động, phải giật mình mà chú ý đón nhận mọi biến đổi của đất trời. Biến đổi đầu tiên thu hút sự chú ý của nhà thơ là mùi hương nồng nàn của trái ổi chín thơm lừng. Ổi đã bắt đầu ủ mình để chín tự bao giờ và cũng lặng lẽ tỏa hương tự bao giờ nhưng vào khoảnh khắc này hương ổi mới đủ nồng nàn đánh thức giác quan của thi nhân. Hương thơm ấy rất mạnh, rất nồng nàn, ngào ngạt có vậy mới "phả vào trong gió se". Ổi phải chín đến nhường nào, thơm ngon đến nhường nào hương thơm của nó mới đủ mạnh để tạo ra một sự lan tỏa như vậy trong không gian. Thứ hương thơm ấy lại lan tỏa trong làn gió se nhẹ nhàng. "Gió se" là gió heo may, chúng đến với nhân gian vào mỗi dịp đầu thu làm tê tê, gai gai những cánh tay trần mềm mại. Trước Cách mạng, Xuân Diệu đã từng mang gió se đến cho người đọc với những thoáng rung mình ớn lạnh: "Những luồng run rẩy rung rinh lá". Nhưng câu thơ của Hữu Thỉnh lại đưa mùa thu đến bên ta êm ái, dịu dàng biết bao. Viết về những làn sương mùa thu, nhà thơ cũng có cách viết thật duyên dáng: "Sương chùng chình qua ngõ". "Chùng chình" là cố ý làm chậm lại. Thủ pháp nhân hoá đã biến sương thành những cô bé, cậu bé nghịch ngợm đứng đưa náu mình trong ngõ xóm, chùng chình chẳng muốn tan đi.

Làng quê yêu mến diu bước chân thi nhân đi từ hương ổi đến gió se... Rồi khi lạc giữa làn mây sớm chùng chình thì nhà thơ không nén nổi niềm xúc động, ông khe khẽ thì thầm: "Hình như thu đã về". Từ "hình như" diễn tả tâm trạng ngỡ ngàng băn khoăn rất tinh tế của nhà thơ khi ngỡ ngàng nhận ra "thu đã về".

Khổ thơ đầu tiên của bài thơ "Sang thu" đặc biệt dịu dàng tinh tế, nó diễn tả những biến đổi tinh vi của đất trời và lòng người trong thời khắc giao mùa được chờ đợi rất nhiều trong năm: từ hạ chuyển sang thu. Khổ thơ đã góp phần quan trọng tạo nên bài thơ "Sang thu", một áng thơ thu duyên dáng và tài tình trong thi đề mùa thu quen thuộc của văn học Việt Nam.

Cảm nhận của em về Sang Thu mẫu 2

Từ xưa, bốn mùa luân chuyển xuân hạ thu đông luôn là ngọn nguồn sáng tác cho các thi nhân. Mùa thu luôn khiến thi nhân phải động lòng thương yêu bởi đó là mùa của những gì nhẹ nhàng và dịu êm nhất, mùa của sự tĩnh lặng và những rung động sâu sắc nhất. Mùa thu đi vào thơ Nguyễn Khuyến bình dị, gần gũi; đi vào thơ Nguyễn Đình Thi là tiếng vọng từ đất nước ngàn đời. Còn mùa thu của Hữu Thỉnh qua bài thơ "Sang thu" thật đẹp, thật nên thơ và trữ tình, và tâm lòng của nhà thơ cũng thật duyên. Sang thu đã thể hiện được tâm trạng xốn xang, bàng khuâng của nhà thơ trước những biến chuyển tinh tế của đất trời cũng như bức tranh thiên nhiên nơi đồng bằng Bắc Bộ lúc giao mùa.

Nhà thơ là người trải nghiệm, đi nhiều và viết nhiều. Ông có nhiều sáng tác đặc sắc về cuộc sống thôn quê. Với hồn thơ dân dã, dung dị, nhẹ nhàng, đắm thắm mà đầy chất trữ tình, các bài thơ

của Hữu Thịnh luôn được bạn đọc yêu mến và đánh giá cao. Bài thơ Sang thu được tác giả sáng tác năm 1977 rất dung dị, nhẹ nhàng, giàu ý nghĩa như chính phong cách sáng tác của nhà thơ. Bài thơ Sang thu cho thấy vẻ đẹp của mùa thu có lẽ là cảm hứng bất tận cho những người nghệ sĩ. Nhà thơ đã cảm nhận cái thời khắc sang thu bằng cả một hệ thống hình ảnh thiên nhiên qua nhiều yếu tố và bằng nhiều giác quan với sự rung động thật tinh tế. Chính là sự cảm nhận tinh tế của ông đối với từng hiện tượng thiên nhiên lúc giao mùa mà những rung động ấy đã lan truyền sang ta như một tiếng nói đồng điệu.

Thiên nhiên nơi miền quê Bắc Bộ được cảm nhận từ những điều vô hình. Bức tranh thiên nhiên đẹp ấy đã được người thi nhân cảm nhận phác họa một cách tinh tế và sinh động, giàu sức biểu cảm qua xúc giác, khứu giác và thị giác. Những tín hiệu sang thu nhẹ nhàng khi đất trời giao mình chuyển mùa trong một không gian nên thơ nhẹ nhàng:

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về.*

Thiên nhiên được cảm nhận từ những gì vô hình (hương, gió), mờ ảo (sương chùng chình), nhỏ hẹp và gần (ngõ). Đó là những cảm nhận rất riêng của nhà thơ. Đầu tiên là sự cảm nhận về hương vị. Cái hương ổi chín thường khó đọng lại trong những cơn gió nồm nam thổi mạnh của mùa hè, giờ đây bỗng “phả vào trong gió se”, đem đến hương vị dịu ngọt, đậm thắm của mùa thu khiến nhà thơ ngạc nhiên đến ngỡ ngàng trước sự thay đổi của thiên nhiên. Động từ “bỗng” đặt đầu câu như một sự ngạc nhiên kỳ lạ của nhà thơ về thời khắc giao mùa đầy xao xuyến này của tác giả. Từ “phả” là động từ mạnh diễn tả dư vị nồng nàn, đậm đà mùi hương ổi đang lan tỏa trong. Gió se là gió nhẹ, khô và hơi lạnh – gió của mùa thu, gió báo hiệu mùa thu đã đến. Gió se mang theo hương ổi của đồng quê. Chính làn gió này đã mang hương ổi đi xa hòa quyện với không gian cùng đất trời tạo nên vẻ đẹp của bài thơ. Nhận ra trong gió có hương ổi là cảm nhận tinh tế của một người sống giữa đồng quê và nhà thơ đã đem đến cho ta một tín hiệu mùa thu quen thuộc dân dã mà thi vị, ông đã phát hiện ra một nét đẹp thật đáng yêu của mùa thu vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ. Cảm nhận được dư vị của trái ổi thơm phả trong gió, còn có sương thu. Nhưng không phải là “sương thu man mác đầu ghènh” của Tản Đà mà là: “Sương chùng chình qua ngõ”- một hình ảnh lung linh huyền ảo. Không còn là những hạt sương mà đã là một màn sương mỏng nhẹ trôi, đang chuyển động chậm chậm nơi đường thôn ngõ xóm. “Chùng chình” là từ láy gợi hình diễn tả hành động chậm chạp như là cố ý chậm lại, làn sương nhẹ nhàng mỏng manh e ấp như nàng thiếu nữ đôi mươi xao xuyến trước những rung động. Màn sương được nhân hóa trở nên có hồn, tinh tế đầy sinh động. Sương qua ngõ chùng chình – Ngõ ở đây vừa mang ý hiện thực là ngõ nhỏ nơi thôn xóm lại như là ẩn dụ với cửa ngõ của thời gian đang từ từ bước qua ranh giới giữa hạ và thu. Hình ảnh sương về qua ngõ với nhịp điệu chùng chình, là cảm nhận của tác giả với những xúc cảm xốn xang... Nhà thơ đã thổi hồn vào câu thơ khiến cho màn sương thu chứa đầy tâm trạng, như người đi còn vương vấn, ngập ngừng khi qua ngõ nhà ai..... Đã cảm nhận được thu sang qua “hương ổi”, “gió se”, “sương chùng chình”, mà thi nhân vẫn cảm thấy ngỡ ngàng, bàng hoàng:

Hình như thu đã về.

Thu đã về thật rồi sao, lại còn phải ngỡ ngàng? Phải chăng bấy lâu nay ta đã thờ ơ với nó để đến giờ ta cảm thấy lạc lõng khó có thể khẳng định được thu đã sang hay chưa. Cả đoạn thơ không

chỉ đặc sắc ở tả cảnh mà còn là sự rung rinh cảm nhận trước một cái gì đó mơ hồ, như có, như không. Cảm nhận phút giao mùa sang thu là sự ngỡ ngàng. Do ngỡ ngàng nên cả khứu giác, cả xúc giác và thị giác đều như mách bảo thu về mà vẫn chưa thể tin, chưa dám chắc. “Hình như” là sự phỏng đoán nửa tin, nửa ngờ, là cái ngỡ ngàng, ngạc nhiên trong cái cảm xúc băng khuâng, xao xuyến của thi sĩ. Mở đầu bằng một sự tình cờ “bỗng” và khép lại khổ thơ bằng cái “hình như”, Hữu Thịnh gửi vào lòng người đọc sự thoáng chốc, bất giác về tiết lập thu cũng như cảm nhận, mơ hồ mong manh trong tâm thế về sự trở về của mùa thu. Qua đó, ta hiểu tâm hồn nhà thơ nhạy cảm, yêu thiên nhiên, yêu hương thu với tình yêu tha thiết. Từ một phản xạ tự nhiên, nhà thơ đã định thần trở lại để ngắm nhìn thu sang. Thu sang với những hình ảnh quen thuộc tiếp tục được nhà thơ phát hiện:

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã.
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu.*

Nếu như ở khổ đầu không gian bị bó hẹp, thì đến đây không gian đã rộng mở hơn, từ tầm cao cũng như tầm xa. Sự vận động của thiên nhiên trong thời khắc chuyển mùa được cụ thể hoá bằng những đổi thay của vạn vật. Từ láy “dềnh dàng” “vội vã” đã phân nào thể hiện sinh động nhịp thở của đất trời khi sang thu. Sông lúc sang thu được nhân hóa trở nên có hồn không còn cuộn chảy dữ dội như những ngày hè mưa lũ, mà êm ả dềnh dàng như đang lắng lại, đang trầm xuống, lắng lại để rồi lững lờ trôi. Một chữ “dềnh dàng” mà nói lên được cái dáng vẻ khoan thai, thông thả của con sông mùa thu, ngỡ như nó được nghỉ ngơi thoải mái khi mùa nước lũ cuộn cuộn đã đi qua. Ta như nhận thấy dòng sông cũng dùng dằng và ngập ngừng níu kéo nhịp thở của mùa hạ. Đối lập với hình ảnh đó là hình ảnh đàn chim bắt đầu “vội vã” bay về tổ lúc hoàng hôn. Hẳn là đàn chim đã bắt đầu cảm nhận được chút se lạnh của tiết trời. Từ “bắt đầu” trong ý thơ được dùng rất độc đáo “bắt đầu vội vã” chứ không phải là “đang vội vã”. Phải tinh tế lắm, yêu và gần gũi với thiên nhiên lắm mới nhận ra được sự bắt đầu trong những cánh chim bay. Nghệ thuật đăng đối vô cùng điêu luyện của tác giả đã giúp cho hình ảnh thơ trở nên giàu chất tạo hình, đẹp hơn và thơ mộng hơn.

Cánh chim trời vội vã bay đi, “có đám mây mùa hạ” còn vương lại. Và mây lưu luyến bắc chiếc cầu: Vắt nửa mình sang thu. Hành động được nhân hóa này mang ý diễn tả sự vận động của thời gian. Không gian thơ cũng như trở nên rộng mở hơn, bao la hơn với hình ảnh đầy chất tạo hình này. Hình ảnh đám mây mềm mại như một tấm lụa nhẹ nhàng vắt ngang bầu trời. Đây là một hình ảnh rất giàu tính tượng tượng. Một liên tưởng thú vị, một hình ảnh đầy chất thơ. Người ta thường nói: khăn vắt vai, con đường mòn vắt ngang sườn núi... Hữu Thịnh điem vào bức tranh thu của mình một hình ảnh mới mẻ, gợi cảm: hai nửa của một đám mây thuộc về hai mùa. Cánh vật như trở nên vừa hư vừa thực. Mây trời cũng giống như người chỉ qua nhột từ “vắt” như giao thoa giữa hai mùa cũng chỉ ngắn ngủi trong khoảnh khắc. Phải chăng, cái ranh giới giữa mùa hạ và mùa thu mong manh lắm chỉ trong gang tấc, cái trôi lững thững của mây hạ đã dạt nửa mình sang thu. Không phải vẻ đẹp của mùa hạ cũng chưa hẳn là vẻ đẹp của mùa thu mà đó là vẻ đẹp của thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế và nhạy cảm đang say thời khắc giao mùa này. Hữu Thịnh hẳn phải là người có tâm hồn tinh tế cùng với tình yêu tha thiết với thiên nhiên và đất nước mới có thể sáng tạo nên những vần thơ đặc sắc này. Ngòi bút tài năng này đã khiến chúng ta không thể không cảm phục.

Từ những rung động mãnh liệt và xúc cảm xuyên xang khi đất trời vào thu, nhà thơ chuyển sang giọng điệu chiêm nghiệm và suy ngẫm sâu xa:

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

Những biến chuyển của nắng, mưa, sấm trong lúc giao mùa với những nhận xét tinh tế của một người am hiểu tường tận các hiện tượng thời tiết này. Là sấm, là mưa, nắng, là những hiện tượng điển hình của mùa hạ nhưng đã có sự thay đổi mức độ trong cái khoảnh khắc giao mùa. Cái nắng chói chang của những ngày hạ đã dần nhạt màu, những cơn mưa rào vội vã cũng đã vơi dần. Lại thêm một sự đối lập: nắng vẫn còn nhưng mưa đã vơi dần. Mùa thu nắng sẽ nhạt dần, nhưng lúc giao mùa, nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng. Những ngày sang thu, đã ít đi những cơn mưa rào ào ạt và cũng bớt đi những tiếng sấm bất ngờ thường chỉ có trong mùa hạ. Các từ ngữ: “Vẫn còn” “vơi dần” “cũng bớt bất ngờ” đã diễn tả mức độ giảm dần của hiện tượng khi đất trời sang thu. Tất cả đã đi vào chùng mực, vào thế ổn định mang nét đặc trưng của mùa nắng phút giao mùa sang thu. Những câu thơ vừa tả cảnh, vừa kín đáo bộc lộ cảm xúc giao mùa của lòng người trong mỗi luyện giao thấm quyện với thiên nhiên. Nhịp thơ nhịp nhàng khiến cho ta tưởng các câu mang ý nghĩa tương đương nhau nhưng không phải. Rõ ràng sự tăng cấp được sử dụng thật khéo léo trong cả ba câu thơ. Cuối cùng, chúng trở thành đòn bẩy để tôn lên vẻ trầm mặc im lìm trên những hàng cây đứng tuổi.

Trên hàng cây đứng tuổi

Lấy động tả tĩnh chính là một biện pháp nghệ thuật được sử dụng thành công trong bài thơ. Việc này khiến cho người đọc hình dung được rằng sự thét gào dữ dội hay chính mùa hạ đang mất dần và thu đậm nét hơn trước mắt bao người. Từ thu của thiên nhiên, thu của đất trời mà ở đây ta cũng có thể hiểu là thu của đất nước Việt Nam. Có nơi nào mang sắc thu vàng mộng mơ, lãng mạn như Việt Nam. Hữu Thỉnh không nói thu cụ thể ở nơi nào nhưng ông đã ngầm đem đến cho ta cái ngọt ngào của thu Việt Nam, thu Bắc Hà, thu Hà Nội. Mùa thu quá đẹp chắc tại lòng người yêu quê hương lắm hay sao?

Ngẫm lại cho kỹ, hình như bài thơ còn có một ẩn ý khác. Thu thiên nhiên, thu đất nước và cũng là thu của lòng người. Đơn cử hai câu kết bài thơ:

*Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

Không đơn thuần tả cảnh, đôi câu thơ kết lại bao suy ngẫm sâu sắc. Sấm chớp hay chính là tác động của ngoại cảnh, những vạng động, biến cố bất thường trong cuộc đời. Hình ảnh ẩn dụ độc đáo “hàng cây đứng tuổi” vừa gợi lên hình ảnh những hàng cây sang thu (những cành cây xum xuê, lâu năm, rễ đã cắm sâu dưới lòng đất rất chắc chắn. Những mùa mưa giông qua đi đã tôi luyện sự dẻo dai bền bỉ của những hàng cây.) vừa gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm biến động của cuộc đời. Từ những thay đổi của mùa thu thiên nhiên, liên tưởng đến những đổi thay của mùa thu đời người, để rồi ta thấu hiểu ra rằng: “Hãy biết chấp nhận, bình tĩnh sống với niềm tin. Hãy mở rộng lòng mình để yêu thiên nhiên, đất nước, con người.” Bài thơ kết thúc, nhưng dư vị vẫn còn để người đọc tiếp tục nghĩ suy thêm về

cái điều nhà thơ tâm sự. Chúng khám phục sự cảm nhận tinh tế của tác giả cũng như những chiêm nghiệm và suy ngẫm sâu sắc.

Với giọng thơ êm ái, chậm rãi và nhẹ nhàng, bài thơ đã đưa người đọc vào thế giới tâm hồn nhạy cảm của thi sĩ. Đắm mình trong âm điệu, trong từng chữ, từng câu lắng lại với các hình ảnh thân thuộc, người đọc nhận ra những rung cảm tinh tế của nhà thơ về sự biến đổi nhẹ nhàng mà rõ rệt của đất trời, của tuổi đời những con người từng trải. Đó là biểu hiện của một tâm hồn yêu sống, một tâm hồn không già theo năm tháng, một niềm tin vào cuộc đời, một hồn thơ, một nguồn thi cảm không bao giờ vơi cạn trước thiên nhiên.

Từng trải tạo nên bản lĩnh. Có nhà văn nước ngoài đã đặt tên cuốn hồi kí đời mình: Tôi thú nhận là tôi đã sống. Cái tên nặng chịch những từng trải chất chứa của đời người. Sang thu hoá ra không chỉ tả cảnh mà còn là bài thơ chính luận thể sự, kín đáo thuyết phục chúng ta tìm sức mạnh chủ động ngay trong tình thế đã “sang thu” của năm tháng đời người. Thế là từ tâm trạng thiên nhiên đề tả cảnh chuyển mùa, bài thơ đã hạ trại vào tâm trạng con người mà bàn luận cách ứng xử việc đời. Gấp lại những vần thơ thu của Hữu Thịnh, người đọc như thấy vương vấn trong tâm hồn, đánh thức tình cảm của mỗi người về tình yêu quê hương đất nước và suy ngẫm về cuộc đời.

Phân tích bài Sang Thu lớp 9 mẫu 3

Mùa thu là đề tài muôn thuở của thơ ca cổ kim, ta bắt gặp một không gian thắm đẫm chất thu của Nguyễn Du: “Người lên ngựa, kẻ chia bào/ Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san”; ta lại gặp một mùa thu rất hiện đại trong thơ Xuân Diệu: “Đây mùa thu tới, mùa thu tới/ Với áo mơ phai dệt lá vàng”. Các nhà thơ đều có những khám phá, phát hiện riêng về mùa thu. Nhưng ít có nhà thơ nào lại có những cảm nhận tinh tế về bước chuyển mình từ hạ sang thu như nhà thơ Hữu Thịnh trong bài “Sang thu”.

Bài thơ được sáng tác năm 1977, in trong tập “Từ chiến hào đến thành phố”. Ngay từ nhan đề của bài thơ đã gợi cho người đọc về khoảnh khắc giao mùa của thiên nhiên, và còn đâu đó ẩn dấu khoảnh khắc giao mùa của đời người. Khổ thơ đầu là những cảm nhận vô cùng tinh tế, là giác quan nhạy bén của tác giả để cảm biết được hết những mong manh tín hiệu khi thu về:

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về.*

Cảm nhận đầu tiên của tác giả chính là hương ổi, một mùi hương thật thân quen, gần gũi. Hương ổi kết hợp với từ “bỗng” gợi lên biết bao cảm giác đột ngột, ngỡ ngàng, cùng với đó là động từ “phả” cho thấy hương thơm đậm sánh lại hòa vào trong cơn gió se se của mùa thu. Không chỉ vậy từ phả còn cho thấy tư thế chủ động của hương ổi, khiến hương thơm càng sánh, càng đậm hơn.

Hương ổi cũng gợi nên không gian rất làng quê với những ngõ xóm sum suê cây lá, đó chính là hương vị mùa thu chỉ có riêng trong thơ Hữu Thịnh. “Sương chùng chình” – nghệ thuật nhân hóa, cho ta thấy dáng vẻ của sương cũng như đang quyến luyến, cố đi chậm thật chậm để tận hưởng nốt cái ấm áp của mùa hè, dường như nó chưa muốn bước hẳn sang thu. Với hệ thống

hình ảnh độc đáo, miêu tả sinh động tác giả đã miêu tả một cách tài tình những dấu hiệu đầu tiên của mùa thu.

Trước những tín hiệu thu về lòng người dường như cũng có sự băn khoăn, xốn xang. Tình thái từ “Hình như” diễn đạt cảm xúc mơ hồ, chưa xác định, dường như nhà thơ vẫn còn đôi chút băn khoăn, đôi chút ngờ ngàng: liệu có phải mùa thu đã đến thật không? Khổ thơ là những cảm nhận tinh tế, mới mẻ của tác giả lúc thu sang.

Ăn sau những thay đổi của đất trời khi sang thu là tâm hồn tinh tế của nhà thơ, là niềm vui, hạnh phúc khi thu về. Những băn khoăn của tác giả ở khổ thơ trên, đã được giải đáp bằng những tín hiệu của đất trời thấm đẫm chất thu:

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

Bắt đầu từ những khúc sông “dềnh dàng”, chậm chạp chảy, ta không còn thấy cái dữ dội, những dòng nước cuộn cuộn như mùa hè nữa mà thay vào đó là dòng sông thu vô cùng trong trẻo, tĩnh lặng, chảy hiền hòa như đang ngẫm ngợi điều gì. Nghệ thuật nhân hóa khiến dòng sông như đang nghỉ ngơi sau một mùa hạ cuộn xiết chảy.

Ngược lại những chú chim lại vội vã về phương Nam tránh rét, đồng thời cũng gọi lên những lo toan, tất bật của cuộc sống đời thường. Hình ảnh đặc sắc nhất là đám mây mùa hạ “vắt nửa mình sang thu”. Nghệ thuật nhân hóa khiến đám mây vừa hư vừa thực, tái hiện được nhịp điệu của thời gian. Đồng thời tác giả cũng hữu hình hóa cánh cổng thời gian vốn vô hình qua hình ảnh đám mây.

Khoảnh khắc giao mùa hiện lên tinh tế, sống động qua những câu thơ giàu chất tạo hình. Ông quả là một người tinh tế và nhạy cảm khi nhìn nhận sự vật, hiện tượng trong khoảnh khắc giao mùa. Khổ thơ cuối cùng lại thể hiện rõ hơn nữa sự tinh tế của tác giả trong việc khám phá những biến chuyển của đất trời từ cuối hạ sang thu:

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa*

Hữu Thịnh sử dụng linh hoạt phép đối “vẫn còn – vơi dần”, “nắng – mưa” gọi sự vận động ngược chiều của các hiện tượng thiên nhiên tiêu biểu cho hai mùa. Những cơn mưa mùa hè đã vơi dần, bớt dần; nắng cũng không còn chói gắt, làm người ta lóa mắt nữa mà đã là ánh nắng mùa thu dịu nhẹ như màu mật ong.

Tín hiệu thu về đã rõ nét hơn bao giờ hết. Cái đặc sắc, tinh nhạy của Hữu Thịnh còn được thể hiện trong cách ông sắp xếp từ ngữ giảm dần về mức độ: vẫn còn – vơi – bớt cho thấy sự nhạt dần của mùa hạ, và mùa thu mỗi ngày lại đậm nét hơn. Hai câu thơ cuối thể hiện những chiêm nghiệm, suy nghĩ sâu sắc về cuộc đời, con người của tác giả:

*Sấm cũng bớt bất ngờ
Bên hàng cây đứng tuổi*

Câu thơ vừa mang ý nghĩa tả thực lại vừa mang ý nghĩa biểu tượng. Trước hết về ý nghĩa tả thực: sấm là hiện tượng tự nhiên, thường là dấu hiệu của những cơn mưa rào mùa hạ. Sang thu tiếng sấm cũng trở nên nhỏ hơn, không còn đủ sức lay động những hàng cây đã trải qua bao mùa thay lá nữa.

Bên cạnh đó tiếng sấm còn để chỉ những biến động bất thường của cuộc đời, những gian nan, thử thách mà mỗi chúng ta phải trải qua. Tương ứng với nghĩa biểu tượng của “sấm”, “hàng cây đứng tuổi” là biểu trưng cho những con người trưởng thành, đã trải qua biết bao sóng gió, giông tố trong cuộc đời. Bởi vậy, dù có thêm những bất thường, biến động cũng không dễ dàng khiến họ lung lay, gục ngã; họ trở nên bình tĩnh, ung dung hơn trước những biến cố, thăng trầm của cuộc sống.

Bằng giác quan nhạy bén, Hữu Thỉnh đã xuất sắc ghi lại khoảnh khắc giao mùa của đất trời từ hạ sang thu. Tái hiện bức tranh đẹp đẽ nhiều hương sắc, nhiều phong vị rất đặc trưng của đất Bắc. Cùng với đó là thể thơ năm chữ giàu nhịp điệu, ngôn ngữ mộc mạc giản dị mà cũng vô cùng sâu sắc đã góp phần tạo nên thành công của tác phẩm.



Phân tích bài thơ Sang Thu Ngữ Văn lớp 9 mẫu 4

Vào cuối năm 1977, khi chiến tranh đã chấm dứt, hòa bình lập lại, trong một buổi chiều thu, ra ngoại thành Hà Nội, đến thăm một vườn ổi chín, hương vị dịu dịu... một chút ngõ ngàng, một chút xao xuyến, Hữu Thỉnh tức cảnh sinh tình. Trong ánh nắng hoàng hôn vàng óng, bài thơ Sang thu ra đời. Hãy tưởng tượng ta đang cùng với nhà thơ đứng giữa vườn ổi mà ngâm nga bài thơ tuyệt vời của ông.

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Bài thơ được viết theo thể thơ 5 chữ, cô đọng, súc tích. Cả bài thơ là giọng điệu nhẹ nhàng, đôi lúc trầm lắng suy tư. Bài thơ là sự rung động của hồn thơ trước thiên nhiên khi đất trời sang thu, một bức tranh giao mùa tuyệt đẹp.

Mở đầu bài thơ, người đọc có thể nhận ra ngay cảm nhận tinh tế của Hữu Thỉnh khi tiết trời sang thu:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se".*

Từ "bỗng" thể hiện sự đột ngột, bất chợt trong cảm nhận. Nhưng chính cái bất ngờ ấy mới thật nên thơ và đáng yêu trong một buổi chiều thu ở làng quê Bắc Bộ, nhà thơ đã chợt nhận ra điều gì? "Hương ổi phả vào trong gió se". Vì sao lại là hương ổi chứ không phải là các hương vị khác? Người ta có thể đưa vào bức tranh mùa thu các hương vị ngọt ngào của ngô đồng, cốm xanh, hoa ngâu... nhưng Hữu Thỉnh thì không. Đứng giữa vườn ổi chín vàng, giữa tiết trời cuối hạ đầu thu, ông nhận ra hương vị chua chua, ngòn ngọt của những quả ổi chín vàng ươm. Hương vị ấy đơn sơ, mộc mạc, đồng nội, rất quen thuộc với quê hương. Thế mà ít ai nhận ra sự hấp dẫn của nó. Bằng cảm nhận thật tinh tế, bằng khứu giác, thị giác, nhà thơ đã chợt nhận ra những dấu hiệu của thiên nhiên khi mùa thu lại về. Chúng ta thật sự rung động trước cái "bỗng nhận ra" ấy của tác giả. Chắc hẳn nhà thơ phải gắn bó với thiên nhiên, với quê hương lắm, nên mới có được sự cảm nhận tinh tế và nhạy cảm như thế?

Dấu hiệu của sự chuyển mùa còn được thể hiện qua ngọn gió se mang theo hương ổi chín. Gió se là làn gió nhẹ, thoáng chút hơi lạnh, còn gọi là gió heo may. Ngọn gió se se lạnh, se se thổi, thổi

vào cảnh vật, thổi vào lòng người một cảm giác mơn man, xao xuyến. Từ "phả" được dùng trong câu thơ "Phả vào trong gió se" mới độc đáo làm sao! Nó diễn tả được tốc độ của gió, vừa góp phần thể hiện sự bất chợt trong cảm nhận: hương ổi có sẵn mà chẳng ai nhận ra, thế mà Hữu Thịnh đã bất chợt nhận ra và xao xuyến vì cái hương đồng gió nội ấy.

Không chỉ có hương ổi trong "gió se", tiết trời sang thu còn có hình ảnh:

"Sương chùng chình qua ngõ"

Từ "chùng chình" gợi nhiều liên tưởng. Tác giả nhân hóa làn sương nhằm diễn tả sự cố ý đi chậm chạp của nó khi chuyển động. Nó bay qua ngõ, giăng mắc vào giậu rào, hàng cây khô trước ngõ xóm đầu thôn. Nó có cái vẻ duyên dáng, yếu điệu của một làn sương, một hình bóng thiếu nữ hay của một người con gái nào đấy. Đâu chỉ có thế, cái hay của từ láy "chùng chình" còn là gợi tâm trạng. Sương dềnh dàng hay lòng người đang tư lự hay tâm trạng tác giả cũng "chùng chình"?

Khổ thơ thứ nhất khép lại bằng câu thơ: "Hình như thu đã về".

"Hình như" không có nghĩa là không chắc chắn mà thể hiện cái ngỡ ngàng, ngạc nhiên và chút bàng khuâng. Từ ngọn gió se mang theo hương ổi chín thơm, vàng ươm nơi vườn tược đến cái duyên dáng yếu điệu của một làn sương cứ chùng chình không vội vàng trước ngõ, tác giả đã nhận ra sự chuyển mình nhẹ nhàng nhưng khá rõ rệt của thời tiết và thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa bằng đôi mắt tinh tế và tâm hồn nhạy cảm của một thi sĩ yêu thiên nhiên, yêu mùa thu gắn bó với cuộc sống nơi làng quê, của một người lính đã từng trải qua những năm tháng chiến tranh. Nếu không phải là Hữu Thịnh, liệu ta có cảm nhận được cái duyên hương thu, có được cái tâm trạng như nhà thơ không?

*Dùng dằng hoa quan họ
Nở tím bên sông Thương
Nắng thu đang trải dày
Đã trắng non núi bưởi
Bến cần con ghé đực
Cả chiều thu sang sông?*

(Chiều sông Thương)

Sang thu đậm chất dân gian làng quê dân dã, mang đậm hơi thở của ruộng đồng, nhưng vẫn rõ nét triết lí.

*"Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi".*

Mưa bớt dần, sấm mùa hạ ít đi khi sang thu, hàng cây không còn phải giật mình đột ngột. Đó là quy luật tự nhiên. Nhưng hai câu thơ còn có ý nghĩa hàm ngôn: "Sấm" là những âm vang, tiếng động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. "Hàng cây đứng tuổi" chính là những con người từng trải, đứng tuổi và họ sẽ vững vàng hơn trước tác động của ngoại cảnh.

Khi sáng tác Sang thu, Hữu Thỉnh cùng với dân tộc vừa trải qua những năm tháng khốc liệt của chiến tranh. Cuộc chinh chiến ấy như một mùa hạ oi ả, bức bối. Sống những năm tháng hòa bình, vào một buổi chiều thu êm ả thanh bình ở làng quê, tác giả cảm nhận sự thanh thản trong tâm hồn như "sông được lúc dềnh dàng" bởi trước kia dẫu muốn con người cũng chẳng thể dềnh dàng, chùng chình, cho nên dẫu có gặp sóng gió cuộc đời, tác giả vẫn "bình tĩnh chấp nhận đương đầu, không trở ngại nào đánh gục được". Hai câu thơ chất chứa suy tư và trải nghiệm về con người và cuộc sống.

Nếu ở khổ 1, trạng thái cảm xúc của tác giả mới chỉ là "bỗng", "hình như", thì ở khổ còn lại, sự vận động của mùa thu đã được cụ thể hóa bằng những sắc thái đổi thay của tạo vật:

*"Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã".*

Vì sao sông thì "dềnh dàng" còn chim lại "vội vã"? Đây là những cảm nhận rất tinh tế và có cơ sở khoa học nhưng vẫn giàu sức biểu cảm. "Sông được lúc dềnh dàng" vì sang thu sông bắt đầu cạn, chảy chậm lại, không cuộn cuộn ào ạt như mùa hè, rất thư thả và chuyển động chậm rãi. Còn những đàn chim vội vã vì mùa hè chim trú mưa, ít có cơ hội kiếm mồi. Bây giờ sang thu khô ráo hơn, chúng tranh thủ đi kiếm mồi và trú rét ở phương Nam khi trời âm áp. Hai hoạt động dường như có vẻ đối lập nhau, nhưng với lối nhân hóa, Hữu Thỉnh đã phả hồn người vào vật, tác giả đã làm cho con sông trở nên duyên dáng, gần người hơn, thể hiện một không gian đẹp, khơi gợi hồn thơ.

Dấu hiệu sang thu còn được miêu tả rất sinh động qua hình ảnh:

*"Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu".*

Đây là một liên tưởng sáng tạo, thú vị. Mây mùa hạ thường xám xịt, đen kịt tạo cảm giác nặng nề. Mây mùa thu trong vắt, xanh ngắt. "Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt" (Nguyễn Khuyến). Sự thật, không hề có đám mây nào như thế. Vì sao có sự phân chia rạch ròi, mắt nhìn thấy được trên bầu trời. Đó là đám mây trong liên tưởng, tưởng tượng của tác giả. Nhưng chính cái hình ảnh mùa hạ nối với mùa thu bởi nửa đám mây lửng lơ, cũng dềnh dàng, chùng chình, băng lảng trên tầng không làm cho người đọc cảm nhận không gian và thời gian lúc chuyển mùa mới đẹp làm sao! Có thể nói đây là hai câu thơ đẹp nhất trong bài và tiêu biểu nhất của tiết trời sang thu.

Nhà thơ cảm nhận những biểu hiện nào khác của thời tiết khi chuyển hạ qua thu?

*"Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa".*

Đại từ phiếm chỉ "bao nhiêu" diễn tả số nhiều. Không đếm được. Làm sao đếm được nắng, nhưng tác giả cảm nhận rằng cuối hạ đầu thu đã bớt nồng nàn, oi ả, tia nắng đã bớt rực rỡ và những cơn mưa rào ào ạt cũng đã thưa dần, không chỉ vơi mà mưa cũng ít dần.

Hữu Thỉnh cũng đã có những câu thơ, đoạn thơ gần tứ thơ này nhưng không tài hoa, bất ngờ, thú vị bằng. Chẳng hạn:

*"Đi suốt cả ngày thu
Vẫn chưa về tối nao"*

Sang thu là một khúc giao mùa nhẹ nhàng, thơ mộng, bằng khuâng mà cũng thâm thị triết lí, đã nối tiếp hành trình thơ thu dân tộc, góp một tiếng thu đầm thắm về mùa thu quê hương, đem đến cho chúng ta tình quê hương đất nước qua nét đẹp mùa thu Việt Nam.

Phân tích Sang Thu - Hữu Thỉnh mẫu 5

"Sang thu" là bài thơ ngũ ngôn của Hữu Thỉnh, từng được nhiều người ưa thích. Bài thơ gồm có ba khổ thơ; mỗi khổ thơ bốn câu là một nét thu đẹp êm đềm của đất trời, tạo vật trong buổi đầu thu - thu mới về, thu chợt đến.

"Sang thu" thể hiện một bút pháp nghệ thuật thanh, nhẹ, tài hoa, diễn tả những cảm nhận, những rung động man mác, bằng khuâng của tác giả trước vẻ đẹp và sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên trong buổi chớm thu. Đối tượng được cảm nhận là cảnh sắc mùa thu nơi đồng quê trên miền Bắc đất nước ta.

Với thi sĩ Xuân Diệu thì tín hiệu đầu thu là sắc "mơ phai" của lá được bàn tay tạo hóa "dệt" nên giữa muôn ngàn cây:

*"Đây mùa thu tới, mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng."*

(Đây mùa thu tới)

Nhưng với Hữu Thỉnh là "hương ổi" của vườn quê được "phả vào" trong làn gió thu se lạnh. Cái hương vị nồng nàn ấy nơi vườn nhà mà tuổi thơ mỗi chúng ta sẽ mang theo mãi trong tâm hồn, đi suốt cuộc đời:

*"Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió dịu."*

"Phả" nghĩa là bốc mạnh và tỏa ra thành luồng (Từ điển Tiếng Việt - Hoàng Phê). Hữu Thỉnh không tả mà chỉ gợi, đem đến cho người đọc những liên tưởng về màu vàng ươm, về hương thơm lừng, thơm ngát tỏa ra, bốc lên từ những trái ổi chín nơi vườn quê trong những ngày cuối hạ, đầu thu. Vì gió thu "se" lạnh, nên hương ổi mới thêm nồng nàn phả vào đất trời và hồn người.

Nhiều người đã biết: Thạch Lam, Vũ Bằng, Nguyễn Tuân, Bằng Sơn, Nguyễn Đình Thi, ... đã viết thật hay về hương cốm Vòng (Hà Nội), một nét đẹp mến yêu về hương vị mùa thu của quê hương đất nước:

*"Sáng mát trong như sáng năm xưa
Gió thổi mùa thu hương cốm mới..."*

(Đất nước - Nguyễn Đình Thi)

*"Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Nắng, mưa, sấm, những hiện tượng của thiên nhiên trong thời điểm giao mùa: mùa hạ - mùa thu được Hữu Thỉnh cảm nhận một cách tinh tế. Các từ ngữ: vẫn còn, đã vơi dần, cũng bớt bất ngờ, gọi tả rất hay thời lượng và sự hiện hữu của sự vật, của thiên nhiên như nắng thu, mưa thu, tiếng sấm buổi đầu thu. Mùa hạ như còn níu giữ. Nắng, mưa, sấm mùa hạ như còn vương vấn hàng cây và đất trời. Nhìn cảnh vật sang thu buổi giao mùa, từ ngoại cảnh ấy mà nhà thơ suy ngẫm về cuộc đời. "Sấm" và "hàng cây đứng tuổi" là những ẩn dụ tạo nên tính hàm nghĩa của bài "Sang thu". Nắng, mưa, sấm là những biến động của thiên nhiên, còn mang ý nghĩa tượng trưng cho những thay đổi, biến đổi, những khó khăn thử thách trong cuộc đời. Hình ảnh "hàng cây đứng tuổi" là một ẩn dụ nói về lớp người đã từng trải, được tôi luyện trong nhiều gian khổ, khó khăn:

*"Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi"*

Hữu Thỉnh viết bài thơ "Sang thu" vào đầu những năm 80 của thế kỉ trước. Lúc bấy giờ, đất nước ta tuy đã được độc lập và thống nhất nhưng đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách mới về kinh tế, về xã hội. Hai câu kết bài thơ mang hàm nghĩa khẳng định bản lĩnh cứng cỏi và tốt đẹp của nhân dân ta trong những năm tháng gian khổ, khó khăn ấy.

"Sang thu" là một bài thơ hay của Hữu Thỉnh, được in trong tập thơ "Từ chiến hào tới thành phố" xuất bản vào tháng 5/1985. Bao cảm xúc dâng đầy trong những vần thơ đẹp, hữu tình, nên thơ. Nhà thơ không sử dụng bút màu để vẽ nên những cảnh thu, sắc thu rực rỡ. Chỉ là một số nét chấm phá, tả ít mà gợi nhiều nhưng tác giả đã làm hiện lên cái hồn thu thanh nhẹ, trong sáng, êm đềm, menh mang... đầy thi vị.

Nghệ thuật nhân hóa và ẩn dụ, cách chọn lọc từ ngữ khá tinh tế là những thành công của Hữu Thỉnh để lại dấu ấn đẹp và sâu sắc trong "Sang thu". Thơ ngũ ngôn trong "Sang thu" thể hiện một cách cảm, cách nghĩ, cách diễn đạt mới mẻ, lắng đọng và hồn nhiên. "Sang thu" là một tiếng lòng trang trải, gửi gắm, báo mùa thu của quê hương đất nước; một tiếng thu nồng hậu, thiết tha.